

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2019

### BIÊN BẢN HỌP BAN CHỈ ĐẠO

*Dự án “Xây dựng năng lực cho việc phê chuẩn và thực hiện  
Nghị định thư Nagoya về tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích tại Việt Nam”  
(sau đây viết tắt là Dự án ABS)*

**1. Thời gian:** 08h30-11h30, ngày 01 tháng 3 năm 2019

**2. Địa điểm họp:** Phòng họp A605 – Bộ Tài nguyên và Môi trường, Số 10 Tôn Thất Thuyết, Hà Nội

**3. Thành phần tham dự:**

*\*Thành viên Ban chỉ đạo:*

- Ông Võ Tuấn Nhân, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) – Trưởng Ban chỉ đạo dự án;

- Bà Hoàng Thị Thanh Nhân, Phó Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Phó Giám đốc Ban quản lý dự án;

- Ông Nguyễn Duy Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ TN&MT - Ủy viên;

- Bà Nguyễn Thị Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ TN&MT;

- Bà Hoàng Thị Hào, Chuyên viên Vụ Pháp chế, Bộ TN&MT (*dự thay ông Phan Tuấn Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế*);

- Bà Đặng Phương Loan, Chuyên viên Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ TN&MT (*dự thay Ông Phạm Phú Bình, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế*);

- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh, Chuyên viên Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT) (*dự thay Bà Nguyễn Giang Thu, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường*);

- Bà Nguyễn Thị Diệu Trinh, Chuyên viên Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*dự thay Ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư*);

- Ông Lê Ngọc Dương, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Lào Cai (*dự thay ông Nguyễn Hữu Thế, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai*);

*\* Khách mời:*

- Bà Aikiko, Phó Giám đốc quốc gia, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc Việt Nam (UNDP)

- Ông Đào Khánh Tùng, Đại diện UNDP
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai;
- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, huyện Sapa, tỉnh Lào Cai;
- Trung tâm Công nghệ thông tin, Bộ Tài nguyên và Môi trường
- \* Các thành viên Ban quản lý (BQL) và cán bộ hỗ trợ dự án.
- \* Thành viên Ban chỉ đạo vắng mặt:
  - Ông Ngô Xuân Bình, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế Kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ;
  - Ông Dương Chí Nam, Phó Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế;
  - Đại diện Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **4. Nội dung cuộc họp:**

(1) Ông Võ Tuấn Nhân, Thứ trưởng kiêm Trưởng ban chỉ đạo Dự án phát biểu khai mạc và chỉ đạo Phiên họp. Thứ trưởng đề nghị các thành viên Ban chỉ đạo có ý kiến, hỗ trợ tích cực để Dự án có thể triển khai hiệu quả và thành công.

(2) Bà Hoàng Thị Thanh Nhân, Phó Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Phó Giám đốc Ban quản lý Dự án trình bày Báo cáo tổng quan dự án, tình hình triển khai dự án năm 2018 và kế hoạch năm 2019 với các nội dung chính sau:

Phần 1: Thông tin chung về Dự án

Phần 2: Kết quả hoạt động của Dự án năm 2018

Phần 3: Kế hoạch thực hiện các gói thầu mở mới năm 2019

Phần 4: Dự kiến Kế hoạch hoạt động năm 2019

Phần 5: Đề xuất và Kiến nghị

(3) Ông Lê Ngọc Dương, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai trình bày việc triển khai thực hiện các hoạt động của dự án ABS tại tỉnh Lào Cai, bao gồm các nội dung chính sau:

Phần 1: Các hoạt động phối hợp đã triển khai năm 2018 tại tỉnh Lào Cai.

Phần 2: Mô hình thí điểm về bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên di truyền tại thôn Tả Chải, xã Tả Phìn, huyện Sa Pa.

Phần 3: Kế hoạch các hoạt động dự kiến thực hiện năm 2019 tại tỉnh Lào Cai

Phần 4: Các đề xuất, kiến nghị

#### **5. Trao đổi, thảo luận**

Các thành viên Ban chỉ đạo đã trao đổi và đưa ra các ý kiến đóng góp về kế hoạch triển khai dự án và các đề xuất của Ban quản lý dự án như sau:

### **(1). Bà Aikiko, Phó Giám đốc quốc gia, UNDP Việt Nam**

- Hoan nghênh nỗ lực của Bộ TN&MT trong việc thực hiện dự án và chúc mừng dự án đã có những kết quả nổi bật trong năm 2018.

- Đánh giá cao mô hình triển khai dự án, có sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân và cộng đồng địa phương. Hiện nay mô hình bảo tồn dựa vào cộng đồng đang được thế giới quan tâm.

- Đối với các kiến nghị của BQL dự án:

+ Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo dự án: nhất trí và đề nghị lấy ý kiến của các Bộ ngành liên quan đối với việc thay đổi thành viên để Ban chỉ đạo hoạt động hiệu quả hơn

+ Về thời gian thực hiện dự án: Việc gia hạn các dự án GEF/UNDP tài trợ là tương đối phức tạp.

- Tình hình giải ngân năm 2018 rất tốt, trong năm 2019 cần nỗ lực trong việc phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện các công việc của dự án.

- UNDP ủng hộ việc Việt Nam hợp tác với Trung Quốc để thúc đẩy công tác đa dạng sinh học.

### **(2). Ông Đào Khánh Tùng, Cán bộ chương trình, UNDP Việt Nam**

- Giải thích về vấn đề thời gian thực hiện dự án: Hiện đang có sự khác biệt về các mốc thời gian thực hiện dự án giữa Chính phủ và UNDP. Về phía Chính phủ, theo Quyết định 674/QĐ-BTNMT ngày 31/3/2016, thời gian thực hiện dự án là từ tháng 1/2016 đến tháng 12/2019. Tuy nhiên, đối với UNDP/GEF, thời gian thực hiện dự án là 4 năm (48 tháng) tính từ thời điểm ký Văn kiện dự án bởi Lãnh đạo Bộ TN&MT và UNDP, cụ thể từ tháng 10/2016 đến tháng 10/2020. Đề nghị Dự án xem xét tiến độ thực hiện dự án, cần nhắc việc gia hạn dự án. Với tiến độ triển khai dự án như hiện nay, UNDP cũng tin rằng dự án có thể đạt được các kết quả đề ra theo kế hoạch và kết thúc dự án vào cuối năm 2020. Trong trường hợp Dự án có kế hoạch đóng vào tháng 10/2020, UNDP sẽ gửi thư tới Bộ TN&MT về việc đồng ý điều chỉnh thời gian thực hiện dự án này để hỗ trợ thủ tục phê duyệt điều chỉnh khung thời gian thực hiện dự án của Bộ TN&MT.

### **(3). Ông Nguyễn Duy Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ TN&MT**

- Đề nghị BQL dự án thường xuyên báo cáo, cung cấp thông tin định kỳ để các thành viên Ban chỉ đạo nắm rõ hoạt động của dự án.

- Nhất trí với kiến nghị của BQL dự án về việc kiện toàn Ban chỉ đạo.

- Cần làm rõ vấn đề thời gian thực hiện dự án. Nếu kéo dài thời gian thì phải điều chỉnh tiến độ và nội dung.

- Hợp phần 2 về hỗ trợ xây dựng văn bản pháp luật, trong đó có thông tư. Để tránh trùng lặp việc sử dụng kinh phí, cần làm rõ hỗ trợ xây dựng thông tư nào, trong quá trình xây dựng hay quá trình ban hành?

- Tỷ lệ giải ngân: 85%. Đối với 15% chưa giải ngân được cần lý giải tại sao?

**(4). Bà Nguyễn Thị Diệu Trinh, Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

- Báo cáo cần thể hiện rõ hơn các nội dung, kết quả dự án đã đạt được.

- Đề nghị dự án có thể xem xét huy động sự tham gia của các công ty như Heveltas,... và kết hợp với các vấn đề khác như hoạt động phối hợp với khu vực đồng bằng sông Cửu Long, mong muốn UNDP tiếp tục hỗ trợ giai đoạn sau 2020, tìm ra định hướng thị trường phát triển các sáng kiến khác.

- Đề nghị xem xét lại cách thể hiện vốn đối ứng/ vốn đồng tài trợ và cần báo cáo kết quả tình hình sử dụng vốn của các đối tác.

- Số liệu giải ngân: cần thể hiện con số lũy kế giải ngân từ đầu dự án.

- Kế hoạch 2019: cần thể hiện tỷ lệ % cơ cấu phân bổ cho các hoạt động/hợp phần.

- Cần nhắc thời gian đóng dự án là tháng 10/2020 hay tháng 12/2020, xem xét thời gian chuẩn bị thủ tục hồ sơ đóng dự án và việc trả lương (Vốn đối ứng hay UNDP cam kết trả lương) cho nhân sự hỗ trợ thủ tục sau khi đóng dự án.

**(5). Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh, Chuyên viên Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ NNPTNT**

- Về báo cáo hoạt động dự án 2018:

Trong năm 2018, Bộ NN&PTNT được phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện dự án, cụ thể:

+ Dự án ABS đã hỗ trợ Bộ NN&PTNT trong quá trình thực hiện và xây dựng văn bản. Năm 2018, để thực hiện Nghị định 59/2017/NĐ-CP, Bộ NN&PTNT cũng đã ban hành Quyết định phân công các cơ quan đầu mối cấp phép tiếp cận nguồn gen thuộc thẩm quyền quản lý.

+ Được dự án hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc trong quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ ABS. Nhờ sự phối hợp chặt chẽ, tư vấn kỹ thuật của Bộ TN&MT, một số hồ sơ phức tạp được giải quyết, bước đầu tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nước ngoài tiếp cận nguồn gen Việt Nam đảm bảo tuân thủ các quy định trong nước.

- Đánh giá cao cách tiếp cận của dự án trong việc hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan đầu mối thực hiện cấp phép ABS.

- Nhất trí với các kiến nghị về kiện toàn BCD và thời gian thực hiện dự án.

- Về kế hoạch 2019: nhận thấy khối lượng các hoạt động không nhỏ, tập trung vào các vấn đề hoàn thiện cơ chế tài chính, hỗ trợ địa phương thực hiện mô hình thí điểm...

Vấn đề cơ chế tài chính sử dụng nguồn thu từ các hợp đồng ABS (phân bổ ntn? Chia sẻ ntn?... ) là cần thiết. Do đó, cần dự án có nghiên cứu để hỗ trợ trong vấn đề này.

- Hội đồng thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp phép ABS: Bộ NNPTNT đã dự thảo để trình Bộ ban hành Thông tư hoặc Quyết định cá biệt trong năm 2019.

- Cần tăng cường nhận thức và hiểu biết về ABS. Hiện nay, cách hiểu về ABS còn khác nhau nên một số hoạt động xuất nhập khẩu nguồn gen đang bị đình trệ.

- Cần tăng cường năng lực và nâng cao nhận thức cho các Sở NN&PTNT và Ban quản lý KBT tại địa phương vì họ trực tiếp quản lý nguồn gen tại địa phương.

- Đánh giá cao dự án ABS đã đưa hệ thống ABS trên hệ thống văn bản pháp luật và trên thực tiễn.

**(6). Bà Đặng Phương Loan, Chuyên viên Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ TN&MT**

- Việc gia hạn dự án thuộc thẩm quyền của Lãnh đạo Bộ TNMT. Đề nghị dự án cần gửi hồ sơ trình sớm và kèm theo thư đề nghị của UNDP.

**(7). Bà Nguyễn Thị Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ TN&MT**

- Đánh giá cao dự án đã đạt được các kết quả rõ nét.

- Về vấn đề giải ngân: cần bổ sung đánh giá kết quả so với kế hoạch đề ra; đối với phần chưa giải ngân được cần nêu rõ khó khăn.

- Nhất trí với đề xuất kiện toàn Ban chỉ đạo, kiến nghị Thứ trưởng cho phép kiện toàn. Hiện một số dự án của Tổng cục Môi trường có giao cho Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thực hiện và các thành viên Ban chỉ đạo của các dự án có mối liên quan. Tổng cục Môi trường đang chuẩn bị thủ tục thực hiện dự án mới (dự án WLC pha 2). Các thành viên Ban chỉ đạo sẽ tham gia cơ bản trùng lặp. Đề nghị thống nhất kiện toàn, giao thêm nhiệm vụ Ban chỉ đạo sẽ chỉ đạo cả dự án mới. Đối với những thành viên khác, sẽ mời bổ sung

- Kế hoạch 2019: về cơ bản thống nhất. Đề nghị có thời hạn cụ thể cho từng nhiệm vụ.

- Nhất trí với đề xuất điều chỉnh khung thời gian.

**(8). Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn, Phó cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Phó giám đốc dự án**

- Cảm ơn góp ý của các thành viên Ban chỉ đạo.

- BQL sẽ tiếp thu các ý kiến góp ý đối với việc chuẩn bị báo cáo như mô tả kết quả chi tiết hơn, phân tích đánh giá ...

- Quy trình đấu thầu của Việt Nam phức tạp, thủ tục mặc dù các bên rất hỗ trợ, tuy nhiên việc thực hiện thủ tục trên thực tế vẫn thường kéo dài.

- Trong năm 2018 có kế hoạch tổ chức đoàn tham quan quốc tế, tuy nhiên vẫn chưa triển khai được. Dự án cũng đã trình các thủ tục lên Vụ HTQT về việc thành lập Đoàn công tác.

- BQL dự án sẽ nghiên cứu các hình thức báo cáo định kỳ các thành viên Ban chỉ đạo về hoạt động của dự án như gửi bản tin...

- Đối với đề xuất mở rộng đối tác, áp dụng mô hình mới: Khi xây dựng dự án đã xác định rõ mục tiêu, các chỉ tiêu và kết quả đầu ra trong Văn kiện. Bộ TN&MT sẽ nghiên cứu, phối hợp với nhà tài trong trường hợp nâng cấp, mở rộng dự án.

- Nguồn đồng tài trợ: GEF yêu cầu đồng tài trợ tương đối nhiều. Số vốn đồng tài trợ là do cơ quan đối tác thực hiện. Nhất trí với việc nên có phản ánh thực trạng hoạt động sử dụng nguồn vốn đồng tài trợ của các đối tác.

- Lũy kế giải ngân dự án tính đến hết năm 2018 là 40%.

#### ***(9). Ông Lê Ngọc Dương, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai***

- Đây là dự án có nội dung mới và phức tạp. Cách tiếp cận của dự án từ cấp Trung ương đến địa phương; từ xây dựng chính sách đến triển khai tại công đồng.

- Dự án đã có những tiêu chí cụ thể. Việc triển khai trên thực tế cần bám sát mục tiêu, đảm bảo thời gian và chất lượng.

- Đối với Lào Cai, trong năm 2019-2020, sẽ cố gắng triển khai nhằm bảo đảm đầu ra có chất lượng.

#### **5. Kết luận**

Sau khi nghe ý kiến của các thành viên Ban chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ TN&MT Võ Tuấn Nhân, Trưởng Ban chỉ đạo dự án ABS kết luận cuộc họp như sau:

- Ban chỉ đạo dự án biểu dương những nỗ lực của BQL và kết quả đã đạt được của Dự án đến thời điểm hiện nay: đạt 40% tổng ngân sách dự án, tỷ lệ giải ngân kế hoạch năm 2018 đạt 85%.

- Ban chỉ đạo chấp thuận về cơ bản với các đề xuất của BQL Dự án:

+ Thống nhất chủ trương kéo dài thời gian dự án đến tháng 10/2020: Đề nghị Ban quản lý dự án phối hợp cùng UNDP để có thư đồng thuận và làm việc cùng với các đơn vị chức năng của Bộ Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ phê duyệt theo quy định.

+ Thống nhất chủ trương kiện toàn Ban chỉ đạo dự án: Đề nghị Tổng cục Môi trường phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ TN&MT sớm hoàn thiện thủ tục kiện toàn Ban chỉ đạo dự án.

+ Thống nhất về nguyên tắc phê duyệt kế hoạch năm 2019 và kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh. Giao đơn vị chức năng của Bộ phối hợp với Tổng cục Môi trường tham mưu, hoàn thiện sớm thủ tục và trình Bộ phê duyệt trong tháng 3/2019.

- Về kết quả triển khai thực hiện kế hoạch 2018: Đề nghị Ban Quản lý dự án hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện năm 2018, cung cấp thêm thông tin, làm rõ các thông tin lý do giải ngân không đạt được theo kế hoạch đã phê duyệt và gửi kèm theo Kế hoạch năm 2019 cụ thể để các thành viên Ban chỉ đạo phối hợp theo dõi, chỉ đạo.

- Trong thời gian tới Ban quản lý dự án cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và đặc biệt là tỉnh Lào Cai trong triển khai các hợp phần của dự án; thúc đẩy thủ tục phê duyệt và sớm bàn giao thiết bị cho tỉnh; các Vụ liên quan thuộc Bộ TN&MT phối hợp với Ban quản lý dự án để hỗ trợ triển khai thực hiện có hiệu quả dự án.

- Mục tiêu của dự án có ý nghĩa rất lớn và thiết thực. Cách tiếp cận của Dự án là phù hợp. Dự án cần được thực hiện tốt, đảm bảo khi kết thúc dự án có sức lan tỏa và nếu có thể nên nhân rộng triển khai mô hình này. Đề nghị BQL Dự án nghiên cứu đề xuất dự án để tiếp tục triển khai, nhân rộng dự án.

**THƯ KÝ CUỘC HỌP**



**HOÀNG THỊ THANH NHÀN**  
**Phó Giám đốc dự án**